

Computer Architecture Lab Report Week 3

Full name: On Quang Tung

Student ID: 20226096

Assignment 1

Ta khởi tạo $x=10$, $y=10$, $z=10$, và các biến i , j như sau:

- Trường hợp 1: $i=3$, $j=4$ ($i < j$)

```
#Laboratory Exercise 3, Home Assignment 1
.data
    i: .word 3
    j: .word 4

.text
la $t8, i
la $t9, j
lw $s1, 0($t8) # i=3
lw $s2, 0($t9) # j=4
addi $t1, $0, 10 # x=10
addi $t2, $0, 10 # y=10
addi $t3, $0, 10 # z=10

start:
slt $t0, $s2, $s1 # j<i
bne $t0, $zero, else # branch to else if j<i
# kiểm tra xem j($s2) < i($s1), nếu không gán $t0=0
# nếu $t0 khác 0 rẽ sang else
addi $t1, $t1, 1 # then part: x=x+1
addi $t3, $zero, 1 # z=1
j endif # skip "else" part
else: addi $t2, $t2, -1 # begin else part: y=y-1
add $t3, $t3, $t3 # z=2*z
endif:
```

- Thanh ghi \$at thay đổi mỗi khi gọi lệnh la
- Thanh ghi \$t8, \$t9 được ghi địa chỉ của 2 biến i, j
- Thanh ghi \$s1, \$s2 được ghi giá trị của biến i, j
- Thanh ghi \$t1, \$t2, \$t3 được ghi giá trị của biến x, y, z (không khai báo trong code)
- Thanh ghi \$t0 lưu kết quả của slt
- Thanh ghi \$t1 tăng 1 đơn vị, \$t3 được gán bằng 1
- Thanh ghi pc thay đổi sau mỗi lệnh
➔ Kết quả khớp với chương trình

• Trường hợp 2: $i=4, j=3$ ($i>j$)

```
#Laboratory Exercise 3, Home Assignment 1
.data
    i: .word 4
    j: .word 3

.text
la $t8, i
la $t9, j
lw $s1, 0($t8) # i=4
lw $s2, 0($t9) # j=3
addi $t1, $0, 10 # x=10
addi $t2, $0, 10 # y=10
addi $t3, $0, 10 # z=10

start:
slt $t0,$s2,$s1 # j<i
bne $t0,$zero,else # branch to else if j<i
# kiểm tra xem j($s2) < i($s1), nếu không gán $t0=0
# nếu $t0 khác 0 rẽ sang else
addi $t1,$t1,1 # then part: x=x+1
addi $t3,$zero,1 # z=1
j endif # skip "else" part
else: addi $t2,$t2,-1 # begin else part: y=y-1
add $t3,$t3,$t3 # z=2*z
endif:
```

- Thanh ghi \$at thay đổi mỗi khi gọi lệnh la
- Thanh ghi \$t8, \$t9 được ghi địa chỉ của 2 biến i, j
- Thanh ghi \$s1, \$s2 được ghi giá trị của biến i, j
- Thanh ghi \$t1, \$t2, \$t3 được ghi giá trị của biến x, y, z (không khai báo trong code)
- Thanh ghi \$t0 lưu kết quả của slt
- Thanh ghi \$t2 giảm 1 đơn vị, \$t3 được gán bằng chính nó nhân đôi
- Thanh ghi pc thay đổi sau mỗi lệnh
➔ Kết quả khớp với chương trình

• Trường hợp 3: i=4, j=4 (i=j)

```
#Laboratory Exercise 3, Home Assignment 1
.data
    i: .word 4
    j: .word 4

.text
la $t8, i
la $t9, j
lw $s1, 0($t8) # i=4
lw $s2, 0($t9) # j=3
addi $t1, $0, 10 # x=10
addi $t2, $0, 10 # y=10
addi $t3, $0, 10 # z=10

start:
slt $t0,$s2,$s1 # j<i
bne $t0,$zero,else # branch to else if j<i
# kiểm tra xem j($s2) < i($s1), nếu không gán $t0=0
# nếu $t0 khác 0 rẽ sang else
addi $t1,$t1,1 # then part: x=x+1
addi $t3,$zero,1 # z=1
j endif # skip "else" part
else: addi $t2,$t2,-1 # begin else part: y=y-1
add $t3,$t3,$t3 # z=2*z
endif:
```

- Thanh ghi \$at thay đổi mỗi khi gọi lệnh la
 - Thanh ghi \$t8, \$t9 được ghi địa chỉ của 2 biến i, j
 - Thanh ghi \$s1, \$s2 được ghi giá trị của biến i, j
 - Thanh ghi \$t1, \$t2, \$t3 được ghi giá trị của biến x, y, z (không khai báo trong code)
 - Thanh ghi \$t0 lưu kết quả của slt
 - Thanh ghi \$t1 tăng 1 đơn vị, \$t3 được gán bằng 1
 - Thanh ghi pc thay đổi sau mỗi lệnh
- ➔ Kết quả khớp với chương trình

Assignment 2

Note: $i \sim \$s1$, $A \sim \$s2$, $n \sim \$s3$, $step \sim \$s4$, $sum \sim \$s5$

Ta khởi tạo $i=0$, $n=5$, $step=1$, $sum=0$ mảng $A=\{1, 2, 3, 4, 5\}$

```
#Laboratory 3, Home Assignment 2
.data
A: .word 1 2 3 4 5
.text
addi $s1, $zero, 0 # i = 0
la $s2, A # load address of A into $s2
addi $s3, $zero, 5 # n = 5
addi $s4, $zero, 1 # step = 1
addi $s5, $zero, 0 # sum = 0

loop:
slt $t2, $s1, $s3 # $t2 = i < n ? 1 : 0
beq $t2, $zero, endloop
add $t1, $s1, $s1 # $t1 = 2 * $s1
add $t1, $t1, $t1 # $t1 = 4 * $s1
add $t1, $t1, $s2 # $t1 store the address of A[i]
lw $t0, 0($t1) # load value of A[i] in $t0
add $s5, $s5, $t0 # sum = sum + A[i]
add $s1, $s1, $s4 # i = i + step
j loop # goto loop
endloop:
```

- Thanh ghi \$s1, \$s2, \$s3, \$s4, \$s5 lưu khởi tạo i, địa chỉ A, n, step, sum
- Thanh ghi \$t1 lưu địa chỉ của A[i]
(Ở đây dùng 2 lệnh add để có 4 * index thay vì lệnh mult do dùng lệnh mult sẽ tách ra số lượng lệnh nhiều hơn số lượng lệnh so với lệnh add ở trường hợp tệ nhất. Điều này dẫn đến tăng thời gian chạy)
- Thanh ghi \$t0 lưu giá trị của A[i]
- Thanh ghi \$s5 tăng giá trị bằng A[i] sau mỗi vòng lặp
- Thanh ghi \$s1(i) tăng giá trị 1 lượng bằng \$s4 (step)
- Thanh ghi pc thay đổi sau mỗi lệnh
➔ Kết quả sum = 15, đúng với chương trình

Assignment 3

Note: $a \sim \$s2$, $b \sim \$s3$

Ta khởi tạo $a=3$ và $b=3$

```
#Laboratory Exercise 3, Home Assignment 3
.data
test: .word 1

.text
addi $s2, $0, 3 # a = 3
addi $s3, $0, 3 # a = 3
la $s0, test #load the address of test variable
lw $s1, 0($s0) #load the value of test to register $t1
li $t0, 0 #load value for test case
li $t1, 1
li $t2, 2
beq $s1, $t0, case_0
beq $s1, $t1, case_1
beq $s1, $t2, case_2
j default
case_0: addi $s2, $s2, 1 #a=a+1
j continue
case_1: sub $s2, $s2, $t1 #a=a-1
j continue
case_2: add $s3, $s3, $s3 #b=2*b
j continue
default:
continue:
```

- Thanh ghi \$s2, \$s3 lưu giá trị khởi tạo của a, b
 - Thanh ghi \$s0 lưu địa chỉ của biến test
 - Thanh ghi \$s1 lưu giá trị của biến test
 - Thanh ghi \$t0, \$t1, \$t2 lưu các case để biến test có thể thực hiện so sánh
 - Nếu:
 - Test = 0: \$s2(a) tăng 1 đơn vị
 - Test = 1: \$s2(a) giảm 1 đơn vị
 - Test = 2: \$s3(b) gấp đôi ban đầu
- ➔ Kết quả chạy đúng với chương trình

Assignment 4

a. $i < j$

```
#Laboratory Exercise 3, Home Assignment 1
.data
    i: .word 4
    j: .word 3
.text
la $t8, i
la $t9, j
lw $s1, 0($t8) # i=4
lw $s2, 0($t9) # j=3
addi $t1, $0, 10 # x=10
addi $t2, $0, 10 # y=10
addi $t3, $0, 10 # z=10

start:
slt $t0,$s1,$s2 # i<j
bne $t0,$zero,else # branch to else if i >= j
# kiểm tra xem j($s2) < i($s1), nếu không gán $t0=0
# nếu $t0 khác 0 rẽ sang else
addi $t1,$t1,1 # then part: x=x+1
addi $t3,$zero,1 # z=1
j endif # skip “else” part
else: addi $t2,$t2,-1 # begin else part: y=y-1
add $t3,$t3,$t3 # z=2*z
endif:
```

- TH1: $i = 4, j = 3$
 $\rightarrow x(\$t1) = 11, y(\$t2) = 10, z(\$t3) = 1$

Registers	Coproc 1	Coproc 0
Name	Number	Value
\$zero	0	0x00000000
\$at	1	0x10010000
\$v0	2	0x00000000
\$v1	3	0x00000000
\$a0	4	0x00000000
\$a1	5	0x00000000
\$a2	6	0x00000000
\$a3	7	0x00000000
\$t0	8	0x00000000
\$t1	9	0x0000000b
\$t2	10	0x0000000a
\$t3	11	0x00000001
\$t4	12	0x00000000
\$t5	13	0x00000000
\$t6	14	0x00000000
\$t7	15	0x00000000
\$s0	16	0x00000000
\$s1	17	0x00000004
\$s2	18	0x00000003
\$s3	19	0x00000000
\$s4	20	0x00000000
\$s5	21	0x00000000
\$s6	22	0x00000000
\$s7	23	0x00000000
\$t8	24	0x10010000
\$t9	25	0x10010004
\$k0	26	0x00000000
\$k1	27	0x00000000
\$gp	28	0x10008000
\$sp	29	0x7ffffeffc
\$fp	30	0x00000000
\$ra	31	0x00000000
pc		0x00400040
hi		0x00000000
lo		0x00000000

- TH2: $i = 2, j = 3$
 ➔ $x(\$t1) = 10, y(\$t2) = 9, z(\$t3) = 20(\text{hex:14})$

Registers	Coproc 1	Coproc 0
Name	Number	Value
\$zero	0	0x00000000
\$at	1	0x10010000
\$v0	2	0x00000000
\$v1	3	0x00000000
\$a0	4	0x00000000
\$a1	5	0x00000000
\$a2	6	0x00000000
\$a3	7	0x00000000
\$t0	8	0x00000001
\$t1	9	0x0000000a
\$t2	10	0x00000009
\$t3	11	0x00000014
\$t4	12	0x00000000
\$t5	13	0x00000000
\$t6	14	0x00000000
\$t7	15	0x00000000
\$s0	16	0x00000000
\$s1	17	0x00000002
\$s2	18	0x00000003
\$s3	19	0x00000000
\$s4	20	0x00000000
\$s5	21	0x00000000
\$s6	22	0x00000000
\$s7	23	0x00000000
\$t8	24	0x10010000
\$t9	25	0x10010004
\$k0	26	0x00000000
\$k1	27	0x00000000
\$gp	28	0x10008000
\$sp	29	0x7ffffefc
\$fp	30	0x00000000
\$ra	31	0x00000000
pc		0x00400040
hi		0x00000000
lo		0x00000000

b. $i \geq j$

```
#Laboratory Exercise 3, Home Assignment 1
.data
    i: .word 4
    j: .word 3

.text
la $t8, i
la $t9, j
lw $s1, 0($t8) # i=4
lw $s2, 0($t9) # j=3
addi $t1, $0, 10 # x=10
addi $t2, $0, 10 # y=10
addi $t3, $0, 10 # z=10

start:
slt $t0,$s2,$s1 # j<i
bne $t0,$zero,else # branch to else if j >= i
# kiểm tra xem j($s2) < i($s1), nếu không gán $t0=0
# nếu $t0 khác 0 rẽ sang else
addi $t1,$t1,1 # then part: x=x+1
addi $t3,$zero,1 # z=1
j endif # skip "else" part
else: addi $t2,$t2,-1 # begin else part: y=y-1
add $t3,$t3,$t3 # z=2*z
endif:
```

- TH1: $i = 4, j = 3$
 ➔ $x(\$t1) = 10, y(\$t2) = 9, z(\$t3) = 20(\text{hex:14})$

Registers	Coproc 1	Coproc 0	
Name	Number	Value	
\$zero	0	0x00000000	
\$at	1	0x10010000	
\$v0	2	0x00000000	
\$v1	3	0x00000000	
\$a0	4	0x00000000	
\$a1	5	0x00000000	
\$a2	6	0x00000000	
\$a3	7	0x00000000	
\$t0	8	0x00000001	
\$t1	9	0x0000000a	
\$t2	10	0x00000009	
\$t3	11	0x00000014	
\$t4	12	0x00000000	
\$t5	13	0x00000000	
\$t6	14	0x00000000	
\$t7	15	0x00000000	
\$s0	16	0x00000000	
\$s1	17	0x00000004	
\$s2	18	0x00000003	
\$s3	19	0x00000000	
\$s4	20	0x00000000	
\$s5	21	0x00000000	
\$s6	22	0x00000000	
\$s7	23	0x00000000	
\$t8	24	0x10010000	
\$t9	25	0x10010004	
\$k0	26	0x00000000	
\$k1	27	0x00000000	
\$gp	28	0x10008000	
\$sp	29	0x7ffffeffc	
\$fp	30	0x00000000	
\$ra	31	0x00000000	
pc		0x00400040	
hi		0x00000000	
lo		0x00000000	

- TH2: $i = 2, j = 3$
 $\rightarrow x(\$t1) = 11, y(\$t2) = 10, z(\$t3) = 1$

Registers	Coproc 1	Coproc 0	
Name	Number	Value	
\$zero	0	0x00000000	
\$at	1	0x10010000	
\$v0	2	0x00000000	
\$v1	3	0x00000000	
\$a0	4	0x00000000	
\$a1	5	0x00000000	
\$a2	6	0x00000000	
\$a3	7	0x00000000	
\$t0	8	0x00000000	
\$t1	9	0x0000000b	
\$t2	10	0x0000000a	
\$t3	11	0x00000001	
\$t4	12	0x00000000	
\$t5	13	0x00000000	
\$t6	14	0x00000000	
\$t7	15	0x00000000	
\$s0	16	0x00000000	
\$s1	17	0x00000002	
\$s2	18	0x00000003	
\$s3	19	0x00000000	
\$s4	20	0x00000000	
\$s5	21	0x00000000	
\$s6	22	0x00000000	
\$s7	23	0x00000000	
\$t8	24	0x10010000	
\$t9	25	0x10010004	
\$k0	26	0x00000000	
\$k1	27	0x00000000	
\$gp	28	0x10008000	
\$sp	29	0x7ffffeffc	
\$fp	30	0x00000000	
\$ra	31	0x00000000	
pc		0x00400040	
hi		0x00000000	
lo		0x00000000	

c. $i+j \leq 0$

```
#Laboratory Exercise 3, Home Assignment 1
.data
    i: .word 4
    j: .word 3

.text
la $t8, i
la $t9, j
lw $s1, 0($t8) # i=4
lw $s2, 0($t9) # j=3
addi $t1, $0, 10 # x=10
addi $t2, $0, 10 # y=10
addi $t3, $0, 10 # z=10
add $t7, $s1, $s2 # tổng của i và j

start:
slt $t0,$0,$t7 # 0 < i+j
bne $t0,$zero,else # branch to else if 0 >= i+j
# kiểm tra xem j($s2) < i($s1), nếu không gán $t0=0
# nếu $t0 khác 0 rẽ sang else
addi $t1,$t1,1 # then part: x=x+1
addi $t3,$zero,1 # z=1
j endif # skip “else” part
else: addi $t2,$t2,-1 # begin else part: y=y-1
add $t3,$t3,$t3 # z=2*z
endif:
```

- TH1: $i = 4, j = 3$
 ➔ $x(\$t1) = 10, y(\$t2) = 9, z(\$t3) = 20(\text{hex:14})$

Registers	Coproc 1	Coproc 0	
Name	Number	Value	
\$zero	0	0x00000000	
\$at	1	0x10010000	
\$v0	2	0x00000000	
\$v1	3	0x00000000	
\$a0	4	0x00000000	
\$a1	5	0x00000000	
\$a2	6	0x00000000	
\$a3	7	0x00000000	
\$t0	8	0x00000001	
\$t1	9	0x0000000a	
\$t2	10	0x00000009	
\$t3	11	0x00000014	
\$t4	12	0x00000000	
\$t5	13	0x00000000	
\$t6	14	0x00000000	
\$t7	15	0x00000007	
\$s0	16	0x00000000	
\$s1	17	0x00000004	
\$s2	18	0x00000003	
\$s3	19	0x00000000	
\$s4	20	0x00000000	
\$s5	21	0x00000000	
\$s6	22	0x00000000	
\$s7	23	0x00000000	
\$t8	24	0x10010000	
\$t9	25	0x10010004	
\$k0	26	0x00000000	
\$k1	27	0x00000000	
\$gp	28	0x10008000	
\$sp	29	0x7fffeffc	
\$fp	30	0x00000000	
\$ra	31	0x00000000	
pc		0x00400044	
hi		0x00000000	
lo		0x00000000	

- TH2: $i = -4, j = -3$
 $\rightarrow x(\$t1) = 11, y(\$t2) = 10, z(\$t3) = 1$

Registers	Coproc 1	Coproc 0	
Name	Number	Value	
\$zero	0	0x00000000	
\$at	1	0x10010000	
\$v0	2	0x00000000	
\$v1	3	0x00000000	
\$a0	4	0x00000000	
\$a1	5	0x00000000	
\$a2	6	0x00000000	
\$a3	7	0x00000000	
\$t0	8	0x00000000	
\$t1	9	0x0000000b	
\$t2	10	0x0000000a	
\$t3	11	0x00000001	
\$t4	12	0x00000000	
\$t5	13	0x00000000	
\$t6	14	0x00000000	
\$t7	15	0xffffffff9	
\$s0	16	0x00000000	
\$s1	17	0xffffffffc	
\$s2	18	0xffffffffd	
\$s3	19	0x00000000	
\$s4	20	0x00000000	
\$s5	21	0x00000000	
\$s6	22	0x00000000	
\$s7	23	0x00000000	
\$t8	24	0x10010000	
\$t9	25	0x10010004	
\$k0	26	0x00000000	
\$k1	27	0x00000000	
\$gp	28	0x10008000	
\$sp	29	0x7ffffeffc	
\$fp	30	0x00000000	
\$ra	31	0x00000000	
pc		0x00400044	
hi		0x00000000	
lo		0x00000000	

d. $i+j > m+n$

```
#Laboratory Exercise 3, Home Assignment 1
```

```
.data
```

```
    i: .word 4
```

```
    j: .word 3
```

```
.text
```

```
la $t8, i
```

```
la $t9, j
```

```
lw $s1, 0($t8) # i=4
```

```
lw $s2, 0($t9) # j=3
```

```
addi $t1, $0, 10 # x=10
```

```
addi $t2, $0, 10 # y=10
```

```
addi $t3, $0, 10 # z=10
```

```
addi $t4, $0, 5 # m = 5
```

```
addi $t5, $0, 6 # n = 6
```

```
add $t6, $t4, $t5 # m+n = 5+6
```

```
add $t7, $s1, $s2 # tổng của i và j
```

```
start:
```

```
slt $t0, $t6, $t7 # 0 m+n < i+j
```

```
bne $t0, $zero, else # branch to else if m+n >= i+j
```

```
# kiểm tra xem j($s2) < i($s1), nếu không gán $t0=0
```

```
# nếu $t0 khác 0 rẽ sang else
```

```
addi $t1, $t1, 1 # then part: x=x+1
```

```
addi $t3, $zero, 1 # z=1
```

```
j endif # skip “else” part
```

```
else: addi $t2, $t2, -1 # begin else part: y=y-1
```

```
add $t3, $t3, $t3 # z=2*z
```

```
endif:
```


- TH1: $i = 4, j = 3$
 $\rightarrow x(\$t1) = 11, y(\$t2) = 10, z(\$t3) = 1$

Registers	Coproc 1	Coproc 0	
Name	Number	Value	
\$zero	0	0x00000000	
\$at	1	0x10010000	
\$v0	2	0x00000000	
\$v1	3	0x00000000	
\$a0	4	0x00000000	
\$a1	5	0x00000000	
\$a2	6	0x00000000	
\$a3	7	0x00000000	
\$t0	8	0x00000000	
\$t1	9	0x0000000b	
\$t2	10	0x0000000a	
\$t3	11	0x00000001	
\$t4	12	0x00000005	
\$t5	13	0x00000006	
\$t6	14	0x0000000b	
\$t7	15	0x00000007	
\$s0	16	0x00000000	
\$s1	17	0x00000004	
\$s2	18	0x00000003	
\$s3	19	0x00000000	
\$s4	20	0x00000000	
\$s5	21	0x00000000	
\$s6	22	0x00000000	
\$s7	23	0x00000000	
\$t8	24	0x10010000	
\$t9	25	0x10010004	
\$k0	26	0x00000000	
\$k1	27	0x00000000	
\$gp	28	0x10008000	
\$sp	29	0x7fffeffc	
\$fp	30	0x00000000	
\$ra	31	0x00000000	
pc		0x00400050	
hi		0x00000000	
lo		0x00000000	

- TH2: $i = 6, j = 7$
 ➔ $x(\$t1) = 10, y(\$t2) = 9, z(\$t3) = 20(\text{hex:14})$

Registers	Coproc 1	Coproc 0	
Name	Number	Value	
\$zero	0	0x00000000	
\$at	1	0x10010000	
\$v0	2	0x00000000	
\$v1	3	0x00000000	
\$a0	4	0x00000000	
\$a1	5	0x00000000	
\$a2	6	0x00000000	
\$a3	7	0x00000000	
\$t0	8	0x00000001	
\$t1	9	0x0000000a	
\$t2	10	0x00000009	
\$t3	11	0x00000014	
\$t4	12	0x00000005	
\$t5	13	0x00000006	
\$t6	14	0x0000000b	
\$t7	15	0x0000000d	
\$s0	16	0x00000000	
\$s1	17	0x00000006	
\$s2	18	0x00000007	
\$s3	19	0x00000000	
\$s4	20	0x00000000	
\$s5	21	0x00000000	
\$s6	22	0x00000000	
\$s7	23	0x00000000	
\$t8	24	0x10010000	
\$t9	25	0x10010004	
\$k0	26	0x00000000	
\$k1	27	0x00000000	
\$gp	28	0x10008000	
\$sp	29	0x7ffffcfc	
\$fp	30	0x00000000	
\$ra	31	0x00000000	
pc		0x00400050	
hi		0x00000000	
lo		0x00000000	

Assignment 5

a. $i \leq n$

```
#Laboratory 3, Home Assignment 2
.data
A: .word 1, 2, 3, 4, 5

.text
addi $s1, $zero, 0 # i = 0
la $s2, A # load address of A into $s2
addi $s3, $zero, 5 # n = 5
addi $s4, $zero, 1 # step = 1
addi $s5, $zero, 0 # sum = 0

loop:
bge $s1, $s3, endloop #if i > n then endloop
add $t1, $s1, $s1 # $t1 = 2 * $s1
add $t1, $t1, $t1 # $t1 = 4 * $s1
add $t1, $t1, $s2 # $t1 store the address of A[i]
lw $t0, 0($t1) # load value of A[i] in $t0
add $s5, $s5, $t0 # sum = sum + A[i]
add $s1, $s1, $s4 # i = i + step
j loop # goto loop
endloop:
```

- TH1: $A = \{1, 2, 3, 4, 5\}$
 → $\text{sum}(\$s5) = 15$

Registers	Coproc 1	Coproc 0	
Name	Number	Value	
\$zero	0	0x00000000	
\$at	1	0x00000000	
\$v0	2	0x00000000	
\$v1	3	0x00000000	
\$a0	4	0x00000000	
\$a1	5	0x00000000	
\$a2	6	0x00000000	
\$a3	7	0x00000000	
\$t0	8	0x00000000	
\$t1	9	0x00000000	
\$t2	10	0x00000000	
\$t3	11	0x00000000	
\$t4	12	0x00000000	
\$t5	13	0x00000000	
\$t6	14	0x00000000	
\$t7	15	0x00000000	
\$s0	16	0x00000000	
\$s1	17	0x00000000	
\$s2	18	0x00000000	
\$s3	19	0x00000000	
\$s4	20	0x00000000	
\$s5	21	0x0000000f	
\$s6	22	0x00000000	
\$s7	23	0x00000000	
\$t8	24	0x00000000	
\$t9	25	0x00000000	
\$k0	26	0x00000000	
\$k1	27	0x00000000	
\$gp	28	0x10008000	
\$sp	29	0x7ffffeffc	
\$fp	30	0x00000000	
\$ra	31	0x00000000	
pc		0x00400000	
hi		0x00000000	
lo		0x00000000	

- TH2: $A = \{1, 2, 3, 4\}$
 ➔ $\text{sum}(\$s5) = 10$

Registers	Coproc 1	Coproc 0	
Name	Number	Value	
\$zero	0	0x00000000	
\$at	1	0x00000000	
\$v0	2	0x00000000	
\$v1	3	0x00000000	
\$a0	4	0x00000000	
\$a1	5	0x00000000	
\$a2	6	0x00000000	
\$a3	7	0x00000000	
\$t0	8	0x00000004	
\$t1	9	0x1001000c	
\$t2	10	0x00000000	
\$t3	11	0x00000000	
\$t4	12	0x00000000	
\$t5	13	0x00000000	
\$t6	14	0x00000000	
\$t7	15	0x00000000	
\$s0	16	0x00000000	
\$s1	17	0x00000004	
\$s2	18	0x10010000	
\$s3	19	0x00000004	
\$s4	20	0x00000001	
\$s5	21	0x0000000a	
\$s6	22	0x00000000	
\$s7	23	0x00000000	
\$t8	24	0x00000000	
\$t9	25	0x00000000	
\$k0	26	0x00000000	
\$k1	27	0x00000000	
\$gp	28	0x10008000	
\$sp	29	0x7fffeffc	
\$fp	30	0x00000000	
\$ra	31	0x00000000	
pc		0x0040003c	
hi		0x00000000	
lo		0x00000000	

b. $\text{sum} \geq 0$

```
#Laboratory 3, Home Assignment 2
.data
A: .word -1, -2, -3, 4, 5

.text
addi $s1, $zero, 0 # i = 0
la $s2, A # load address of A into $s2
addi $s3, $zero, 5 # n = 5
addi $s4, $zero, 1 # step = 1
addi $s5, $zero, 0 # sum = 0

loop:
blt $s5, $0, endloop
add $t1, $s1, $s1 # $t1 = 2 * $s1
add $t1, $t1, $t1 # $t1 = 4 * $s1
add $t1, $t1, $s2 # $t1 store the address of A[i]
lw $t0, 0($t1) # load value of A[i] in $t0
add $s5, $s5, $t0 # sum = sum + A[i]
add $s1, $s1, $s4 # i = i + step
j loop # goto loop
endloop:
```

- TH1: $A = \{-1, -2, -3, 4, 5\}$
 ➔ $\text{sum}(\$s5) = -1$

Registers	Coproc 1	Coproc 0	
Name	Number	Value	
\$zero	0	0x00000000	
\$at	1	0x00000001	
\$v0	2	0x00000000	
\$v1	3	0x00000000	
\$a0	4	0x00000000	
\$a1	5	0x00000000	
\$a2	6	0x00000000	
\$a3	7	0x00000000	
\$t0	8	0xffffffff	
\$t1	9	0x10010000	
\$t2	10	0x00000000	
\$t3	11	0x00000000	
\$t4	12	0x00000000	
\$t5	13	0x00000000	
\$t6	14	0x00000000	
\$t7	15	0x00000000	
\$s0	16	0x00000000	
\$s1	17	0x00000001	
\$s2	18	0x10010000	
\$s3	19	0x00000005	
\$s4	20	0x00000001	
\$s5	21	0xffffffff	
\$s6	22	0x00000000	
\$s7	23	0x00000000	
\$t8	24	0x00000000	
\$t9	25	0x00000000	
\$k0	26	0x00000000	
\$k1	27	0x00000000	
\$gp	28	0x10008000	
\$sp	29	0x7ffffeffc	
\$fp	30	0x00000000	
\$ra	31	0x00000000	
pc		0x0040003c	
hi		0x00000000	
lo		0x00000000	

- TH2: $A = \{1, 2, 3, -4, -5\}$
 ➔ $\text{sum}(\$s5) = -3$

Registers	Coproc 1	Coproc 0
Name	Number	Value
\$zero	0	0x00000000
\$at	1	0x00000001
\$v0	2	0x00000000
\$v1	3	0x00000000
\$a0	4	0x00000000
\$a1	5	0x00000000
\$a2	6	0x00000000
\$a3	7	0x00000000
\$t0	8	0xffffffffb
\$t1	9	0x10010010
\$t2	10	0x00000000
\$t3	11	0x00000000
\$t4	12	0x00000000
\$t5	13	0x00000000
\$t6	14	0x00000000
\$t7	15	0x00000000
\$s0	16	0x00000000
\$s1	17	0x00000005
\$s2	18	0x10010000
\$s3	19	0x00000005
\$s4	20	0x00000001
\$s5	21	0xffffffffd
\$s6	22	0x00000000
\$s7	23	0x00000000
\$t8	24	0x00000000
\$t9	25	0x00000000
\$k0	26	0x00000000
\$k1	27	0x00000000
\$gp	28	0x10008000
\$sp	29	0x7ffffeffc
\$fp	30	0x00000000
\$ra	31	0x00000000
pc		0x0040003c
hi		0x00000000
lo		0x00000000

c. $A[i] \neq 0$

```
#Laboratory 3, Home Assignment 2
.data
A: .word 1 2 3 0 5

.text
addi $s1, $zero, 0 # i = 0
la $s2, A # load address of A into $s2
addi $s3, $zero, 5 # n = 5
addi $s4, $zero, 1 # step = 1
addi $s5, $zero, 0 # sum = 0

loop:
add $t1, $s1, $s1 # $t1 = 2 * $s1
add $t1, $t1, $t1 # $t1 = 4 * $s1
add $t1, $t1, $s2 # $t1 store the address of A[i]
lw $t0, 0($t1) # load value of A[i] in $t0
beq $t0, $0, endloop
add $s5, $s5, $t0 # sum = sum + A[i]
add $s1, $s1, $s4 # i = i + step
j loop # goto loop
endloop:
```

- TH1: A = {1, 2, 3, 0, 5}
 ➔ sum(\$s5) = 6

Registers	Coproc 1	Coproc 0
Name	Number	Value
\$zero	0	0x00000000
\$at	1	0x10010000
\$v0	2	0x00000000
\$v1	3	0x00000000
\$a0	4	0x00000000
\$a1	5	0x00000000
\$a2	6	0x00000000
\$a3	7	0x00000000
\$t0	8	0x00000000
\$t1	9	0x1001000c
\$t2	10	0x00000000
\$t3	11	0x00000000
\$t4	12	0x00000000
\$t5	13	0x00000000
\$t6	14	0x00000000
\$t7	15	0x00000000
\$s0	16	0x00000000
\$s1	17	0x00000003
\$s2	18	0x10010000
\$s3	19	0x00000005
\$s4	20	0x00000001
\$s5	21	0x00000006
\$s6	22	0x00000000
\$s7	23	0x00000000
\$t8	24	0x00000000
\$t9	25	0x00000000
\$k0	26	0x00000000
\$k1	27	0x00000000
\$gp	28	0x10008000
\$sp	29	0x7ffffeffc
\$fp	30	0x00000000
\$ra	31	0x00000000
pc		0x00400038
hi		0x00000000
lo		0x00000000

- TH2: A = {1, 0, 3, 0, 5}
 → sum(\$s5) = 1

Registers	Coproc 1	Coproc 0
Name	Number	Value
\$zero	0	0x00000000
\$at	1	0x10010000
\$v0	2	0x00000000
\$v1	3	0x00000000
\$a0	4	0x00000000
\$a1	5	0x00000000
\$a2	6	0x00000000
\$a3	7	0x00000000
\$t0	8	0x00000000
\$t1	9	0x10010004
\$t2	10	0x00000000
\$t3	11	0x00000000
\$t4	12	0x00000000
\$t5	13	0x00000000
\$t6	14	0x00000000
\$t7	15	0x00000000
\$s0	16	0x00000000
\$s1	17	0x00000001
\$s2	18	0x10010000
\$s3	19	0x00000005
\$s4	20	0x00000001
\$s5	21	0x00000001
\$s6	22	0x00000000
\$s7	23	0x00000000
\$t8	24	0x00000000
\$t9	25	0x00000000
\$k0	26	0x00000000
\$k1	27	0x00000000
\$gp	28	0x10008000
\$sp	29	0x7ffffeffc
\$fp	30	0x00000000
\$ra	31	0x00000000
pc		0x00400038
hi		0x00000000
lo		0x00000000

Assignment 6

```
.data
A: .word -1, 2, -4, 5, -6, -7, 3

.text
li $s1, 0 # i = 0
la $s2, A # load address of A into $s2
li $s3, 8 # n = 8
li $s4, 1 # step = 1
li $s5, 0 # max = 0
li $s6, 0 # pos_max = 0

loop:
bge $s1, $s3, endloop
add $t1, $s1, $s1 # $t1 = 2*i
add $t1, $t1, $t1 # $t1 = 4*i
add $t1, $t1, $s2 # $t1 store the address of A[i]
lw $t0, 0($t1) # load the value of A[i]
slt $t8, $0, $t0 # $t8 = 0 < A[i] ? 1 : 0
beq $t8, $0, aBs

positive:
slt $t9, $s5, $t0 # $t9 = max < A[i] ? 1 : 0
beq $t9, $0, continue
add $s5, $t0, $0 # max = A[i]
add $s6, $s1, $0 #pos_max = i

aBs:
sub $t0, $0, $t0 # A[i] = 0 - A[i]
j, positive

continue:
add $s1, $s1, $s4 # i = i + step
j loop

endloop:
```

- Thanh ghi \$s5 lưu giá trị của số trị tuyệt đối lớn nhất
- Thanh ghi \$s6 lưu index của số có trị tuyệt đối lớn nhất
- Các test case:
 - TH1: A={-1, 2, -4, 5, -6, -7, 3}
 - ➔ Đáp án của bài toán với trường hợp này là A[5] = 7

Registers	Coproc 1	Coproc 0	
Name	Number		Value
\$zero	0		0x00000000
\$at	1		0x00000000
\$v0	2		0x00000000
\$v1	3		0x00000000
\$a0	4		0x00000000
\$a1	5		0x00000000
\$a2	6		0x00000000
\$a3	7		0x00000000
\$t0	8		0x00000000
\$t1	9		0x1001001c
\$t2	10		0x00000000
\$t3	11		0x00000000
\$t4	12		0x00000000
\$t5	13		0x00000000
\$t6	14		0x00000000
\$t7	15		0x00000000
\$s0	16		0x00000000
\$s1	17		0x00000008
\$s2	18		0x10010000
\$s3	19		0x00000008
\$s4	20		0x00000001
\$s5	21		0x00000007
\$s6	22		0x00000005
\$s7	23		0x00000000
\$t8	24		0x00000000
\$t9	25		0x00000000
\$k0	26		0x00000000
\$k1	27		0x00000000
\$gp	28		0x10008000
\$sp	29		0x7ffffc
\$fp	30		0x00000000
\$ra	31		0x00000000
pc			0x0040005c
hi			0x00000000
lo			0x00000000

- TH2: $A = \{2, 4, -1, 5, -3\}$

→ Đáp án của bài toán với trường hợp này là $A[3] = 5$

Registers	Coproc 1	Coproc 0
Name	Number	Value
\$zero	0	0x00000000
\$at	1	0x00000000
\$v0	2	0x00000000
\$v1	3	0x00000000
\$a0	4	0x00000000
\$a1	5	0x00000000
\$a2	6	0x00000000
\$a3	7	0x00000000
\$t0	8	0x00000003
\$t1	9	0x10010010
\$t2	10	0x00000000
\$t3	11	0x00000000
\$t4	12	0x00000000
\$t5	13	0x00000000
\$t6	14	0x00000000
\$t7	15	0x00000000
\$s0	16	0x00000000
\$s1	17	0x00000005
\$s2	18	0x10010000
\$s3	19	0x00000005
\$s4	20	0x00000001
\$s5	21	0x00000005
\$s6	22	0x00000003
\$s7	23	0x00000000
\$t8	24	0x00000000
\$t9	25	0x00000000
\$k0	26	0x00000000
\$k1	27	0x00000000
\$gp	28	0x10008000
\$sp	29	0x7ffffeffc
\$fp	30	0x00000000
\$ra	31	0x00000000
pc		0x0040005c
hi		0x00000000
lo		0x00000000

- TH3: $A = \{5, 4, -1, -3, 2, -6, -7, 8, 10, -9\}$
 ➔ Đáp án của bài toán với trường hợp này là $A[8] = 10$

Registers	Coproc 1	Coproc 0
Name	Number	Value
\$zero	0	0x00000000
\$at	1	0x00000000
\$v0	2	0x00000000
\$v1	3	0x00000000
\$a0	4	0x00000000
\$a1	5	0x00000000
\$a2	6	0x00000000
\$a3	7	0x00000000
\$t0	8	0x00000009
\$t1	9	0x10010024
\$t2	10	0x00000000
\$t3	11	0x00000000
\$t4	12	0x00000000
\$t5	13	0x00000000
\$t6	14	0x00000000
\$t7	15	0x00000000
\$s0	16	0x00000000
\$s1	17	0x0000000a
\$s2	18	0x10010000
\$s3	19	0x0000000a
\$s4	20	0x00000001
\$s5	21	0x0000000a
\$s6	22	0x00000008
\$s7	23	0x00000000
\$t8	24	0x00000000
\$t9	25	0x00000000
\$k0	26	0x00000000
\$k1	27	0x00000000
\$gp	28	0x10008000
\$sp	29	0x7ffffeffc
\$fp	30	0x00000000
\$ra	31	0x00000000
pc		0x0040005c
hi		0x00000000
lo		0x00000000

⇒ Chương trình chạy đúng với mong đợi